

Câu hỏi cho người nộp đơn

A. Lý lịch căn bản

Họ tên : Lê Thị Trang.
 Ngày và nơi sinh : 09 - 06 - 1945 tại hồ sinh
 Đẻ tháng, Phan Thiết Bình Thuận.
 Địa chỉ thường trú : 22 Nguyễn Du Phan Thiết
 Địa chỉ thứ 2 : 22 Nguyễn Du - Phan Thiết
 Thuận Hải - Việt Nam.
 Nghề nghiệp hiện tại : buôn bán.

B. Bà con cùng đi với tôi

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh	Nơi sinh	Phái	Trình trạng gia đình	Liên hệ gia đình
1	Ngô Ngọc Hải	1970	Đẻ tháng 10/71	Nam	Học sinh	Con
2	Ngô Ngọc Linh	1972	Đẻ tháng 10/72	"	"	"
3	Ngô Ngọc Anh Thư	1973	Đẻ tháng 10/73	Nữ	ở nhà	"
4	Ngô Ngọc Joan	1975	Đẻ tháng 10/75	Nam	Học sinh	"

C. Họ hàng ở ngoại quốc

1/ Bà con thân thuộc ở Hoa Kỳ

* Họ tên : Nguyễn Ngọc Du.
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : Reseda CA 91335
 Ngày bà con đến Mỹ : 1978.

* Nguyễn Hữu Sơn
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : MT lake
 Ngày đến Mỹ : Terrace WA 98043 - 1978

* Họ tên : Nguyễn Ngọc Hòa
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : Reseda CA 91335
 Đến Mỹ năm : 1978.

2/ Bà con tham thuộc ở các nước khác.

a/ Họ tên : Nguyễn thị Ngọc Hoàng

b/ Liên hệ gia đình : chị chồng

c/ Địa chỉ : Sunshine

Vic 3020 Australia.

d/ Đến Úc năm 1984.

D/ Danh sách toàn thể gia đình.

- Cha : Lê Ngọc Nhượng và mẹ Lê Huỳnh
thị Nôc trước 1975 làm cả hấp và giở đá già

* Anh Lê Ngọc Hiến : sinh năm 1943 là
trung úy chế độ Việt Nam Cộng hòa sau 1975
đi cầu tạo đến 1982 trở về hiện làm hấp tại
xã mười tại Phan Thiết Thuận Hải.

* Em Lê duy Hoàng trước 1975 là
lính địa phương quân tại Bình Thuận hiện
nay làm ruộng tại Phú Hòa.

* Em Lê thị Ngọc Thu trước 1975 là
học sinh hiện ở Đền Thắng Bôn Bôn.

* Em Lê thị Dung trước 1975 là
học sinh đi kinh tế Hầm Kiềm nay về
ở Đền Thắng.

* Em Lê thị Hạnh trước 1975 học sinh
hiện nay ở Lạc Đạo.

E. Bản hoặc vợ chồng có công vụ với chính phủ VN

1 - Họ tên người tham gia : Nguyễn Văn Pha

2 - Cấp bậc cuộc sống : Đại úy Địa phương Bôn
Đại đội Biệt lập đóng tại Phú Hòa
thuộc tiểu khu Bình Thuận.

- Trước 1972 anh là sĩ quan thuộc
binh chủng Lực lượng Đặc biệt đã đóng ở
binh long. ~~Phước long~~ Diên Hòa năm 1969
về Đông Ba Thôn Cam Ranh KBC 3144 với
chức vụ Trung úy.

1970 . chuyển lên peiketu . Đam methua
1971 về Nha Trang sau đó học bổng
giải tám anh chuyển gia địa phương ở
về Bình Thuận . Là Trung úy Đại đội trưởng

Hồi quan cải tạo : Tháng 5 năm 1975
đi cải tạo anh đã khai tên là
Nguyễn Văn Ba - đưa lên núi Cà Tót rồi
về Sông Mao . Năm 1977 vì không chịu
nổi hi hi như làm trâu kéo cày anh đã
vượt trại và mất tích đến nay .

Cuộc chủ phụ thuộc

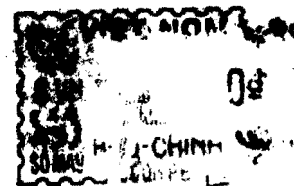
Những lời khai trên tôi cố gắng để nhớ lại
và tường thuật lại vì không còn những giấy
tờ chứng minh công vụ . Tôi xin được nêu xét
và giúp đỡ để các con tôi được tiếp tục học
hành nên người và có đời sống cảm bình .

Phan Thiết , ngày 15 tháng 1-1984
kết thúc

ham

Lê Thị Trang .

Fr. Lê Eli Trang
22 Nguyễn Du
Phạm Thiết Thuận Hải

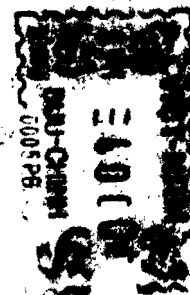


xm 9590 + moun

To: Khúc. Vĩnh. Thọ

FALLS CHURCH - V-A - 22043,

U.S.A



FEB 08 1989

55g = 13586

Order Check
No.
364828

☐ Hold

Date

03089

1ST Notice

2/7/89

2ND Notice

2/30/89

Return

Detached from
PS Form 3648-A,
Oct. 1988

MAY DAY
AR AVION



Phan Thiết, ngày 15 tháng 1 năm 1989

Mình - Hồ mến,

Nhân đầu năm tôi cầu chúc chi ủng
gia - đình sức khỏe an - vui và hạnh phúc để
giúp chúng tôi giải quyết phần nào sự đau
thương của cuộc đời ...

Ngay từ đầu tôi là một giáo viên
phục vụ tại Trường Nam tiểu học Phan Thiết,
nhưng từ khi nước Việt thay đổi chế độ (1975)
tôi mất việc lý do vì chồng là Sĩ quan chế độ
cũ trong khi anh đi cải tạo tử tù là tốt
vì sức rết chết quá nhiều nên đó cải tạo được
đi về Sông Mao - Sau đó đổi về tổng trại 8
Hầm - Trại làm thêm mười cuối cùng từ tháng
4 - 8 tết năm Đinh Tỵ 1977 được vài tháng
sau vì không chịu nổi sự hi sinh thay trâu
kéo cày và anh đã ra đi mãi đến nay tôi
không tin tức gì về anh - Một mình mười
4 con dài với hoàn - cảnh bẽ mặt tẻ khó khăn
nhìn con thiếu thốn về vật chất lắm rồi
thân tôi cảm thấy đau xót, viết thư này
gửi đến chị mong chị giúp đỡ cho chúng tôi

Được thực hiện chương trình "Ra đi" vì lý do
nhân-dân đã ký kết giữa hai nước Việt-Mỹ
để các vợ tôi được tiếp tục học hành và
tìm thầy trường lại của chúng - Với bản
tánh chất phát nên không chen chân nổi
với đời nên tôi đành nhìn con trong sự
thiếu thốn và viết thư này gửi đến chị
mong chị tìm cách giúp đỡ cho chúng tôi
được phẩm nào thì ăn-vui -

Tôi cố nhớ và ghi lại kèm những
giấy tờ hôn-thứ hình-ảnh tôi xin gửi đến
chị để chị tùy tiện giúp đỡ -

Gửi thành thật cảm ơn chị nhiều
và kính chúc chị vui khỏe -

Ký tên
Hau

Lê Thị Trang -

Ghi chú:

- Học tập cải tạo 5/1975 - 1977
- Mặt tích 1977

...

Năm: 1959
Số: 693

CHỨNG CHỈ THỂ VÌ KHAI-SANH

của NGUYỄN-VAN-BA



Năm 1959 ngày 27 tháng 2 hồi 10 giờ

Tước mặt chúng tôi NGUYỄN-VAN-MỒ

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Bình-Thuận ngồi tại văn phòng
có Ông VÕ-NHƯ-HUYỀN Lục sự phụ tá

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

- 1/ LÊ-CHÂU
- 2/ TRẦN-VAN-SÊN
- 3/ NGUYỄN-VAN-GIEO

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN-VAN-BA, PHẢI NAM, sanh ngày mười, tháng năm, năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba (10-5-1943) tại làng Lại-An, Quận Hàm-Thuận, Tỉnh Bình-Thuận, là con của Ông NGUYỄN-HỮU-SĨ và bà LÊ-THỊ-NHỎ, vợ chánh

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục KHAI-SANH được là vì biến cố chiến tranh bản chính đã bị thất lạc. Một người chứng đã xác nhận như trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy KHAI-SANH cho NGUYỄN-VAN-BA

chiều theo điều 47 và 48 Hộ luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký lên ra sau.

Ký tên:

LỤC SAO Y

Phan-thiết, ngày 20 tháng 11 năm 1969
CHÁNH-LỤC-SỰ

Đã trước bạ

tại Phan-thiết ngày 4-3-59

Quyển 8 tờ 14 số 191

Giá tiền: 15

Nghị-Định số 950-TCPV/ND

Ngày 17-9-1969, tại văn phòng

NHÀ IN VU-VU - PHAN-THIỆT



CHỨNG - CHỈ THỂ VÌ KHAI-SANH

Năm : 19 57

Của **LÊ-THỊ TRANG**

Số : 295

Năm 1957 ngày 18 tháng 2 hồi 8 giờ.

Trước mặt chúng tôi là **Nguyễn-văn Thu**

Chánh-Án

Tòa Hòa Giải Rộng Quyền Tỉnh Bình.Thuận ngồi tại văn phòng ở Phan.Thiết
có ông **Hoàng-xuân Tường** Lục-sự giúp việc,

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

- 1/ **Nguyễn-Chắc**
- 2/ **Phan-Chi**
- 3/ **Nguyễn-Sang**



Những nhân chứng trên đây đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc
LÊ-THỊ TRANG, gái, sinh ngày mồng chín, tháng sáu
năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (09-6-1945)
tại họ Đức-thắng, Phan-thiết, tỉnh Bình-thuận, là
con của Ông **Lê-ngọc Nhượng** và bà **Huỳnh-thị Nết**./-

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai sanh được là vì biến cố
chiến-tranh, bốn chánh đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như
trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy khai sanh
cho **LÊ-THỊ TRANG** chiếu theo điều 47 và 48
H.V Hộ luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau

Ký tên,

Đã trước bạ

LỤC SAO Y:

Tại Phan-thiết, ngày _____

Quyển _____ Tờ _____ số _____

Phan-thiết, ngày 1 tháng 6 năm 1968
Chánh Lục-Sự.



Lệ phí mỗi bản sao 15

37016

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

BẾN THÀNH

QUẬN : HẢI AN

XÃ : QUẬN HẢI AN

Số hiệu : 5-07

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỨ

NHA IN NGỌC-DAN - PHAN THIỆT

Tên, họ người chồng NGUYỄN VĂN BA

nghề nghiệp Quản Nhà

sinh ngày 10 tháng 5 năm 1943

tại Tân-An, Quận Thủ Đức, Bình Thạnh

cư sở tại 180.3144

tạm trú tại 22 Nguyễn Du, Phan Thiết

Tên, họ cha chồng NGUYỄN HỮU SI (sống)

Tên, họ mẹ chồng MÈ THỊ MIO (sống)

Tên, họ người vợ MÈ THỊ TRANG

nghề nghiệp Học Sinh

sinh ngày 09 tháng 6 năm 1945

tại 180-Thanh, Phan Thiết Bình Thuận

cư sở tại 180

tạm trú tại 03 Cao Thị Sơn, Phan Thiết

Tên, họ cha vợ Lê Ngọc Hương (sống)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn Thị 1 Hót (sống)

— Ngày cưới Ngày hai mươi bốn, tháng mười một, năm một ngàn

— Vợ chồng khai báo khai có hay không lập hôn ước (24-11-1959)

ngày tháng năm

tại //

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

, ngày tháng năm 19

Phan Thiết Ủy-Viên Hộ-Tịch 69

TRÍCH CHỨNG THỰC DÂN KỖ
QUẬN HẢI AN
TỔ/TỔNG TÀI ĐỒ HỒ SƠ/QU
HỒ/20 QUẬN HẢI AN NGỒ
3-8-1970

10-11-1959 (10-11-1959)
10-11-1959 (10-11-1959)



VIỆT - NAM CỘNG HÒA

TỈNH

QUẬN

XÃ

BÌNH THUAN

HAM THUAN

CHAU THANH PHAN-THIET

CHỨNG - CHỈ SỐNG CHUNG

Số: _____

Xã-Trưởng Xã

CHAU THANH PHAN THIET

CHỨNG NHẬN :
NGUYEN-VAI-BA

Ông

Căn-cước số 02354346 cấp tại Cam-Ranh ngày 06-10-1969

Nghề - nghiệp Quan-Nhan Sinh ngày 10-5-1943

và vợ là Bà LIN-THI-TRANG

Sinh ngày 07-6-1945 Tại Duc-Thung, P. Thiet hôn thú số 307

Lập ngày 24-11-1969 Tại Phan-Thiet

cùng các con kể sau :

1/— NGUYEN-NGOC-HAI Sinh ngày 04-8-1970 tại Phan-Thiet.

do giấy khai - sanh số 2.503

2/— NGUYEN-NGOC-LINH Sinh ngày 14-8-1972 tại Phan-Thiet.

do giấy khai - sanh số 2248

3/— NGUYEN-NGOC-ANH-THU Sinh ngày 13-10-1973 tại Phan-Thiet.

do giấy khai - sanh số 3393.

4/— // Sinh ngày // tại //

do giấy khai - sanh số

5/— Sinh ngày tại

do giấy khai - sanh số

6/— Sinh ngày tại

do giấy khai - sanh số

7/— Sinh ngày tại

do giấy khai sanh số

8/— Sinh ngày tại

do giấy khai - sanh số

9/— Sinh ngày tại

do giấy khai - sanh số

10/— Sinh ngày tại

do giấy khai - sanh số

HIỆN NAY SỐNG CHUNG VỚI NHAU tại địa - chỉ sau đây :

Số 22 đường NGUYEN-DU, Phan-Thiet

Phan-Thiet

ngày 27 tháng 10 năm 1973

Xã-Trưởng Xã

CHAU THANH PHAN-THIET.

303-Xã-Trưởng Xã

PHAN THIET

KẾ-VĂN-QUY

NHÂN-VUI-VUI PHAN-THIET

Số hiệu : 2.608

KHAI - SANH



Tên họ ấu nhi : NGUYỄN-NGỌC HẢI
Phái (Nam hay Nữ) : Nam
Sanh : ngày bốn tháng tám năm một ngàn chín trăm
(Ngày tháng năm) bảy mươi (64-8-1970)
Tại : Đức-thắng, Phan-thiết tỉnh Bình-thuận
Cha : Nguyễn-văn Ba
(Tên họ)
Tuổi : 27 tuổi
Nghề : quân-nhân
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Mẹ : Lê-thị Trang
(Tên họ)
Tuổi : 25 tuổi
Nghề : nội-trợ
Cư trú tại : Đức-Thắng, Phan-thiết
Vợ : chánh
(Chánh hay thứ)
Người khai : Lê-thị Trang
(Tên họ)
Tuổi : 25 tuổi
Nghề : nội-trợ
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Ngày khai : ngày mười một tháng tám năm 1970
Người chứng thứ nhất : Lê-ngọc Hiền
(Tên họ)
Tuổi : 28 tuổi
Nghề : quân-nhân
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Người chứng thứ nhì : Trương-văn Trọng
(Tên họ)
Tuổi : 32 tuổi
Nghề : giáo-viên
Cư trú tại : Đức-long, Phan-thiết

Lập tại Xã Phan-thiết ngày 11/8/ 1970

Người khai Hộ lại,

Ký : Lê-thị Trang

Nhân Chứng
Người chứng thứ nhất,

Ký : Lê-ngọc Hiền

Người chứng thứ nhì,

Ký : Trương-văn Trọng



Số - hiệu 2948

KHAI - SANH

NHA IN VUI VUI PHAN-THIET



Tên họ ấu nhi : NGUYỄN-NGỌC-LIÊN
Phái (Nam hay Nữ) Nam
Sanh : Ngày mười bốn, tháng tám, năm một ngàn chín
(Ngày tháng năm) trăm bảy mươi hai (14-8-1972)
Tại : Đức Thắng, Phan Thiết, Bình Thuận
Cha : Nguyễn Văn Ba
(Tên, họ) 21 tuổi
Tuổi : Quân nhân
Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
Cư trú tại : Mẹ : Lê Thị Trang
(Tên, họ) 27 tuổi
Tuổi : Nội trợ
Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
Cư trú tại : Vợ : Chánh
(Chánh hay thứ) Nguyễn Văn Ba
(Tên, họ) 29 tuổi
Tuổi : Quân nhân
Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
Cư trú tại : Ngày khai : Ngày 16 tháng 8 năm 1972
Người chứng thứ nhất : Lê Ngọc Hiền
(Tên, họ) 30 tuổi
Tuổi : Quân nhân
Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
Cư trú tại : Người chứng thứ nhì : Trương Văn Trọng
(Tên, họ) 34 tuổi
Tuổi : Giáo Viên
Nghề : Đo Long, Phan Thiết
Cư trú tại :



Lập tại Xã Phan Thiết, ngày 16/8/1972

Người khai Hộ tịch, Nhân chứng,

Nguyễn Văn Ba
(Ký tên)

Người chứng thứ nhất,

Lê Ngọc Hiền (Ký tên)
Trương Văn Trọng (K. T. T. R.)

Người chứng thứ nhì



HUÂN - DANH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH BÌNH - THUẬN

QUẬN HẢI - THUẬN

XÃ CHAU THANH PHAN - THIẾT

SỐ HIỆU 3393



TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 16 tháng 10 năm 1973

NHA IN VUI VUI - PHAN-THIET

Tên họ đứa trẻ : NGUYỄN - NGỌC - ANH - THU
Con trai hay con gái : GÁI
Ngày sanh : MƯỜI BA THÁNG MƯỜI, NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM
BẢY MƯỜI BA (12-10-1973).
Nơi sanh : Bảo-sanh PHÚC-HẢI Phan-Thiết.
Tên họ người cha : NGUYỄN - VĂN - BA
Tên họ người mẹ : LÊ - THỊ - TRANG
Vợ chánh hay không có hôn thú : Hôn-thu số 307 lập ngày 24-11-1969 tại Phan-Thiết.
Vợ chánh
Tên họ người đứng khai : NGUYỄN - VĂN - BA



TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Phan-Thiết, ngày 19 tháng 10 năm 1973 / QN



Khởi Chứng Thư Chữ Ký
Của Ủy-Viên Hộ-Tịch
TC/Thông-Tư Sĩ HỒ SƠ SỬ
HC/29 Cũ 20-Năm Ngồi
3-8-1970

NGUYỄN VĂN BA

Câu hỏi cho người nộp đơn

A. Lý lịch căn bản

Họ tên : Lê Thị Trang.
 Ngày và nơi sinh : 09 - 06 - 1945 tại hồ sinh
 Đền thắng phan thiết tỉnh thuận.
 Địa chỉ thường trú : 22 Nguyễn Du phan thiết
 Địa chỉ thứ 2 : 22 Nguyễn Du - phan thiết
 Thuận hải - Việt Nam.
 Nghề nghiệp hiện tại : buôn bán.

B. Bà con cùng đi với tôi

Số thứ tự	Họ và tên	Năm sinh	Nơi sinh	Phái	Tình trạng gia đình	Liên hệ gia đình
1	Ngô ngọc Hải	1970	Đền thắng phan thiết	Nam	Học sinh	Con
2	Ngô ngọc Linh	1972	Đền thắng phan thiết	Nữ	"	"
3	Ngô ngọc Anh Thư	1973	Phước Hải phan thiết	Nữ	ở nhà	"
4	Ngô ngọc Loan	1975	Phước Hải phan thiết	Nam	Học sinh	"

C. Họ hàng ở ngoại quốc

1/ Bà con thân thuộc ở Hoa Kỳ

- * Họ tên : Nguyễn ngọc Du.
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : Reseda CA 91335
 Ngày bà con đến Mỹ : 1978.
- * Nguyễn hiền Sơn -
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : MT lake Terrace WA 98043 - 1978
- * Họ tên : Nguyễn ngọc Hòa
 Liên hệ gia đình : em chồng.
 Địa chỉ : Reseda CA 91335
 Đến Mỹ năm 1978.

2/ Bà con tham thuộc ở các nước khác.

a/ Họ tên : Nguyễn thị Ngọc Hồng

b/ Liên hệ gia đình : ... chỉ chồng

c/ Địa chỉ : Sunshine

VIC 3020 Australia.

1/ Dân tộc : Ue. năm 1984.

D/ Danh sách toàn thể gia đình.

- Cha : Lê Ngọc Nhường và mẹ là Huỳnh Thị Nôc trước 1975 làm chủ hạp và giờ đã già

* Anh : Lê Ngọc Hiền sinh năm 1943 là trung úy chỉ huy Việt Nam Cộng hòa sau 1975 đi cầu tạo đến 1982 trở về liên lạc hạp tại xã mới tại Phan Thiết Thuận Hải.

* Em : Lê Duy Hoàng trước 1975 là lính Địa phương quân tại Bình Thuận hiện nay làm ruộng tại Phú Hải.

* Em Lê Thị Ngọc Thư trước 1975 là học sinh hiện ở Đền Thắng Bùn Bùn.

* Em Lê Thị Dừng trước 1975 là học sinh đi kinh tế Hầm Kiềm nay về ở Đền Thắng.

* Em Lê Thị Hạnh trước 1975 học sinh hiện nay ở Lạc Đạo.

E. Đoàn hoặc vợ chồng có công vụ với chính phủ VN

1 - Họ tên người tham gia : Nguyễn Văn Ba

2 - Cấp bậc cuộc ứng : Đại úy Địa phương An
Đại đội Biệt lập đóng tại Phú Hòa
thuộc tiểu khu Bình Thuận.

Trước 1972 anh là sĩ quan thuộc Bình chủng Lưu lương Đặc biệt đã đóng ở Bình Long Phước Long Biên Hòa năm 1969 về đóng Ba Trăm Cam Ranh KBC 3144 với chức vụ Trung úy.

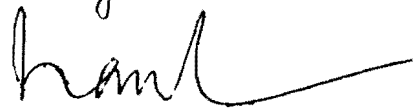
1970 . chuyển lên Peikaku . Ban methuoc
1971 về Nha Trang sau đó về lữ lượng
giải tán anh chuyển gia địa phương biên
về Bình Thuận . là Trung úy Đại đội trưởng

Hồi giam cải tạo : Tháng 5 năm 1975
đi cải tạo anh đã khai tên thật là
Nguyễn Văn Ba - đưa lên núi cắt tóc rồi
về Sông Mao . Năm 1977 vì không chịu
nổi hi hi như làm trâu kéo cày anh đã
vượt trại và mất tích đến nay .

Cuộc chủ phục thù

Những lời khai trên tôi cố gắng để nhớ lại
và tường thuật lại vì không còn những giấy
tờ chứng minh công vụ . Tôi xin được nêu xét
và giúp đỡ để các con tôi được tiếp tục học
hành nên người và có đời sống cảm bản .

Phan Thiết , ngày 15 tháng 1-1984
kết thúc



Lê Thị Trang .

Năm 1959
Số 693

CHỨNG CHỈ THỂ VÌ KHAI-SANH

của NGUYỄN-VAN-BA



Năm 1959 ngày 27 tháng 2 hồi 10 giờ

Tước mặt chúng tôi NGUYỄN-VAN-MÔ

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Bình-Thuận ngồi tại văn phòng
có Ông VÕ-NHƯ-HUYỀN

Lục sự phụ tá

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

- 1/ LÊ-CHÂU
- 2/ TRẦN-VAN-SÊN
- 3/ NGUYỄN-VAN-GIEO

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN-VAN-BA, PHÁI NAM, sanh ngày mười, tháng năm, năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba (10-5-1943) tại làng Lại-An, Quận Hàm-Thuận, Tỉnh Bình-Thuận, là con của Ông NGUYỄN-HỮU-SĨ và bà LÊ-THỊ-NHỎ, vợ chánh

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục KHAI-SANH được là vì biến cố chiến tranh bản chính đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy KHAI-SANH cho NGUYỄN-VAN-BA

chiếu theo điều 47 và 48 Hộ luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau.

Ký tên :

LỤC SAO Y

Phan-thiết, ngày 20 tháng 11 năm 1969
CHÁNH-LỤC-SỰ.

Bã trước bạ

tại Phan-thiết ngày 4-3-59

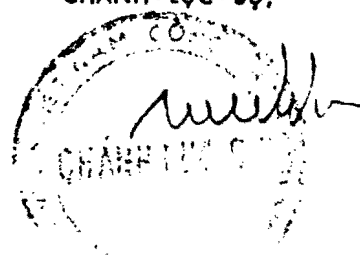
Quyển 8 tờ 14 số 191

Giá tiền: 15

Nghị-Định số 950-TCP/VND

Ngày 17-9-1969. Lỗi cao nhất

NHÀ IN VUI-VUI - PHAN-THIỆT



CHỨNG - CHỈ THỂ VÌ KHAI-SANH

Năm : 19 57

Số : 295

Của LÊ-THỊ TRANG

Năm 1957 ngày 18 tháng 2 hồi 8 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-văn Thu

Chánh-Án

Tòa Hòa Giải Rộng-Quyền Tỉnh Bình-Thuận ngồi tại văn phòng ở Phan-Thiết
có ông Hoàng-xuân Trưởng Lục-sự giúp việc,

CÓ ĐẾN. TRÌNH DIỆN :

- 1/ Nguyễn-Chổ
- 2/ Phan-Chi
- 3/ Nguyễn-Sang

Những nhân chứng trên đây đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc
LÊ-THỊ TRANG, gái, sinh ngày mùng chín, tháng sáu
năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (09-6-1945)
tại họ Đức-thắng, Phan-thiết, tỉnh Bình-thuận, là
con của Ông Lê-ngọc Nhượng và bà Huỳnh-thị Nột./-

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai sanh được là vì biến cố
chiến-tranh, bản chánh đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như
trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy khai sanh
cho LÊ-THỊ TRANG chiếu theo điều 47 và 48
H.V Hộ luật, Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau

Ký tên,

Đã trước bạ

LỤC SAO Y:

Tại Phan-thiết, ngày _____

Quyển _____ Tờ _____ số _____

Phan-thiết, ngày _____ tháng 6 năm 1968
Chánh Lục-Sự,

Lệ phí mỗi bản sao 1 \$

3/2012



TỈNH HAY THÀNH PHỐ

~~BÌNH THUAN~~

QUẬN: ~~THAM THUAN~~

XÃ: ~~O. T. PHAM THUAN~~

Số hiệu: 3-07

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỨ

NHA IN NGOC-DAN - PHAN THUAN

Tên, họ người chồng: NGUYEN VAN DA

nghề nghiệp: QUẢN LÝ

sinh ngày: 10 tháng 5 năm 1943

tại: Tả-An, Nam Thuan, Bình Thuan

cư sở tại: KDC 5144

tạm trú tại: 22 Nguyen Du, Phan Thiet

Tên, họ cha chồng: NGUYEN HUU BI (sống)

Tên, họ mẹ chồng: YE THI HIO (sống)

Tên, họ người vợ: YE THI TRANG

nghề nghiệp: Học Sinh

sinh ngày: 09 tháng 6 năm 1945

tại: Mỏ-Thang, Nam Thiet Binh Thuan

cư sở tại: Mỏ

tạm trú tại: 03 Cao Quy Phan, Phan Thiet

Tên, họ cha vợ: Ye Ngao Phuong (sống)

Tên, họ mẹ vợ: Nguyen Thi 1 Not (sống)

— Ngày cưới: Ngày hai mươi bốn, tháng mười một, năm một ngàn

— Vợ chồng: chín trăm bảy mươi chín (24-11-1959)

ngày: tháng: năm:

tại: //

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

ngày: tháng: năm: 19
Phản Thiet Ủy-Viên Mỏ-Tịch 69

Chức (Thống Tháo Dân Ng)
Ủy-Viên Mỏ-Tịch
TC/Thống-Tư 58 4346/CHV
HC/20 Qua Sở-Nội-Vu Ngõ
3-6-1970

Ngày: 10-11-1959
Ủy-Viên Mỏ-Tịch (Chức tên và đóng dấu)

Quản

CHỨNG - CHỈ SỐNG CHUNG.

Số.

Xã-Trưởng Xã

CHAU THANH PHAN THIET

CHỨNG NHẬN :
NGUYEN-VAL-BA

Ông

Căn-cước số 02354346 cấp tại Cam-Ranh ngày 06-10-1969

Nghề - nghiệp Quan-Nhan Sinh ngày 10-5-1943

và vợ là Bà LÊ-THI-TRANG

Sinh ngày 09-6-1945 Tại Duc-Thang, P. Thiet hôn thú số 307

Lập ngày 24-11-1969 Tại Phan-Thiet

cùng các con kể sau :
1/- NGUYEN-NGOC-HAI Sinh ngày 04-8-1970 tại Phan-Thiet.do giấy khai - sanh số 2.608
2/- NGUYEN-NGOC-LINH Sinh ngày 14-8-1972 tại Phan-Thiet.do giấy khai - sanh số 2248
3/- NGUYEN-NGOC-ANH-THU Sinh ngày 13-10-1973 tại Phan-Thiet.do giấy khai - sanh số 3393.
4/- // Sinh ngày // tại //do giấy khai - sanh số
5/- Sinh ngày tạido giấy khai - sanh số
6/- Sinh ngày tạido giấy khai - sanh số
7/- Sinh ngày tạido giấy khai - sanh số
8/- Sinh ngày tạido giấy khai - sanh số
9/- Sinh ngày tạido giấy khai - sanh số
10/- Sinh ngày tại

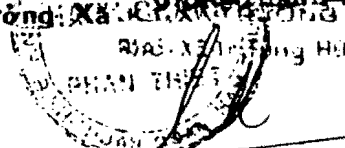
do giấy khai - sanh số

HIỆN NAY SỐNG CHUNG VỚI NHAU tại địa - chỉ sau đây :

Số 22 đường NGUYEN-DU , Phan-Thiet.

Phan-Thiet ngày 26 tháng 10 năm 1973

Xã-Trưởng Xã CHAU THANH PHAN - THIET.



KẾ-VĂN-QUANG



Tên họ ấu nhi : NGUYỄN-NGỌC HẢI
Phái (Nam hay Nữ) : Nam
Sanh : ngày bốn tháng tám năm một ngàn chín trăm
bảy mươi (04-8-1970)
Tại : Đức-thắng, Phan-thiết tỉnh Bình-thuận
Cha : Nguyễn-văn Ba
(Tên họ)
Tuổi : 27 tuổi
Nghề : quân-nhân
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Mẹ : Lê-thị Trang
(Tên họ)
Tuổi : 25 tuổi
Nghề : nội-trợ
Cư trú tại : Đức-Thắng, Phan-thiết
Vợ : chánh
(Chánh hay thứ)
Người khai : Lê-thị Trang
(Tên họ)
Tuổi : 25 tuổi
Nghề : nội-trợ
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Ngày khai : ngày mười một tháng tám năm 1970

Người chứng thứ nhất : Lê-ngọc Hiền
(Tên họ)
Tuổi : 28 tuổi
Nghề : quân-nhân
Cư trú tại : Đức-thắng, Phan-thiết
Người chứng thứ nhì : Trương-văn Trọng
(Tên họ)
Tuổi : 32 tuổi
Nghề : giáo-viên
Cư trú tại : Đức-long, Phan-thiết

Lập tại Xá Phan-thiết ngày 11/8/ 1970

Người khai Hộ lợi,

Ký : Lê-thị Trang

Nhân Chứng

Người chứng thứ nhất,

Ký : Lê-ngọc Hiền

Người chứng thứ nhì,

Ký :

KHAI-SANH

NHA IN VUI VUI PHAN-THIET



Tên họ ấu nhi : NGUYỄN-M-ĐC-LIANG
 Phái (Nam hay Nữ) Nam
 Sinh : Ngày mười bốn, tháng tám, năm một ngàn chín
 (Ngày tháng năm) trăm bảy mươi hai (14-8-1972)
 Tại : Đức Thắng, Phan Thiết, Bình Thuận
 Cha : Nguyễn Văn Ba
 (Tên, họ) 21 tuổi
 Tuổi : Quân nhân
 Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
 Cư trú tại : Đã-thị-Trang
 Mẹ : 27 tuổi
 (Tên, họ) Nội trợ
 Tuổi : Đức Thắng, Phan Thiết
 Cư trú tại : Chánh
 Vợ : Nguyễn Văn Ba
 (Chánh hay thờ) 25 tuổi
 Tuổi : Quân nhân
 Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
 Cư trú tại : Ngày 16 tháng 8 năm 1972
 Ngày khai : Lê Ngọc Hiền
 Người chứng thứ nhất : 30 tuổi
 Tuổi : Quân nhân
 Nghề : Đức Thắng, Phan Thiết
 Cư trú tại : Trương Văn Trọng
 Người chứng thứ nhì : 34 tuổi
 Tuổi : Giáo viên
 Nghề : Hố Long, Phan Thiết
 Cư trú tại :

Lập tại Xã Phan Thiết, ngày 16/8/1972

Người khai

Hộ tịch,

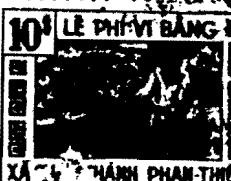
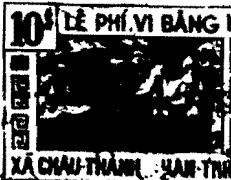
Nhân chứng,

Nguyễn Văn Ba
(Ký tên)

Người chứng thứ nhất,

Lê Ngọc Hiền (Ký tên)
Trương Văn Trọng (K. Tô)

Người chứng thứ nhì



Khai Chứng (Ký tên)
Đã-thị-Trang
16/8/1972

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÌNH-THUẬN

QUẬN HẢI-THUẬN

XÃ CHAU THAN PHAN-THIỆT

SỐ HIỆU 3393



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 10 năm 1973



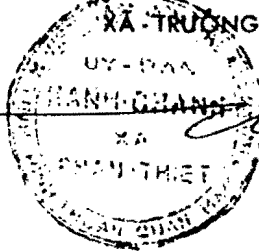
NHA IN VUI VUI - PHAN-THIỆT

Tên họ đứa trẻ : NGUYỄN-NCOC-ANH-THỊ /
Con trai hay con gái : GÁI /
Ngày sanh : MƯỜI BA THÁNG MƯỜI NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM
BẢY MƯỜI BA (13-10-1973).
Nơi sanh : Bào-sanh PHÚC-HẢI PhanThiệt .
Tên họ người cha : NGUYỄN-VAN-BA
Tên họ người mẹ : LÊ-THỊ-TRANG
Vợ chánh hay không có
hôn thú : Vợ chánh
Tên họ người đứng khai : NGUYỄN-VAN-BA

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Phan-Thiệt, ngày 19 tháng 10 năm 1973

XÃ-TRƯỞNG KIỂM ỦY VIÊN HỘ TỊCH



Khởi Chứng Thư Chữ Ký
Cấp Ủy-Viên Hộ-Tịch
TĐ/Thông-Tư Số H306/20V
HC/29 Cấp Đạ-Người Ngõ
3-8-1970

NGUYỄN CHANH...

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận Phan Thiết
Thành phố, Tỉnh Thừa Thiên Huế

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số _____
Quyển số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--



Họ và Tên	NGUYỄN NGỌC TOÀN		Nam, nữ _____
Sinh ngày	ngày 18 tháng 11		
tháng, năm	một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (1975)		
Nơi sinh	Đông Hải - Phan Thiết		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn An	Lê Thị Trang	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp		Đầu mối	
Nơi ĐKNK thường trú		Km 4 - Lộ 40 - Phan Thiết	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lê Thị Trang 32 tuổi		

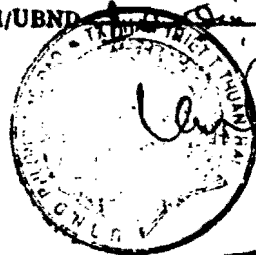
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đang ký ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

Ngày 05 tháng 11 năm 1986

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Trương Quang Dũng

Phan Thiết, ngày 30 - 4 năm 1990.

Bà Phó môn,

Gửi xin câu chúc ông bà và các cháu,
mọi khỏe. Tôi đã nghĩ nhiều khi viết
thư này đến Bà và thật cảm phiền nhĩn

Đến nay đã tròn 1 năm rồi kể từ khi
tôi nhận được thư hồi âm Sở Trú hộ
của Bà gửi về. Những việc thuộc diện
gây "Ba hai" của chồng tôi thật là
khó khăn. Tôi đã đi thi phỏng vấn
Sở long. Ông đề xin họ xác nhận cho
việc chồng tôi đã "Cải tạo" những tội bị
thời thoát. Họ có thể xác nhận người
"chết" hoặc cải tạo về còn việc mất tích
thì chẳng đề cập. Điều này tôi không
còn hy vọng gì để được cứu xét. Nhưng
sở báo lãnh người Việt ra đi càng
ngày càng cao, số người nên tôi chỉ biết
kêu gọi đến hi giúp đỡ của Bà mong
Bà vui lòng đề chứng tôi được an ủi

phân nào ở cuộc chiến.
gợi thành thật cảm ơn Bà và kính
chúc gia đình vui khỏe

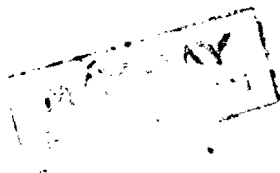
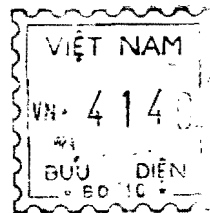
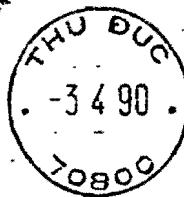
Ký tên

hạnh

Lê Thị Trang.

- Hồ sơ Bộ Tài số ASP 0283.

FROM : Lê Thị Trang
22 Nguyễn Du Pham Thiet
Pham Hoa Vietnam



TO : Bà Khue Minh Tho
APR 2 5 1990 P.O. BOX 5435, Arlington VA
22205-0635
Telephone : 703-
U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

He 42 22' Tue 22' W P. 0283 .

61 13
3 10
21 10

C O N T R O L

_____ Card
_____ + Doc. Request; Form 07/05/89
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
_____ Membership; Letter